

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2022/HSST
Ngày 10 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Thu An

Ông Phạm Xuân Đỉnh

- Thư ký phiên toà: Võ Thị Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lệ Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2022/TLST - HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 31/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành T**, Sinh năm: 1991 tại tỉnh P;

- Tên gọi khác: B

- Nơi cư trú: tổ 9C, khu phố 2, thị trấn CT, huyện CT, tỉnh P.

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

- Tôn giáo: Không

Trình độ văn hoá: 09/12

- Nghề nghiệp: phụ giúp gia đình

- Con ông: Nguyễn Hữu D, sinh năm: 1964.

- Con bà: Nguyễn Thị K, sinh năm: 1965.

Vợ, con: Chưa có.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người nhỏ nhất sinh năm 1994;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2021, có hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy (tái nghiện), bị Tòa án nhân dân huyện CT ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 06 ngày 07/01/2022 (chưa chấp hành).

Về nhân thân:

- Năm 2017, có hành vi Trộm cắp tài sản đã bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù theo bản án số 105/HSST ngày 10/5/2017.

- Năm 2009, có hành vi Trộm cắp tài sản đã bị Công an thị xã Bình L, tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng theo Quyết định số 06 ngày 03/12/2009.

- Năm 2013, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị UBND huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 822 ngày 04/5/2013.

- Năm 2015, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an thị trấn CT, huyện CT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng theo Quyết định số 1923 ngày 23/8/2015.

Ngày 04/01/2022, Nguyễn Thành T cất giấu 1,7348 gam ma túy loại Methamphetamine không nhằm mục đích mua bán, sản xuất hay vận chuyển bị Công an thị trấn CT bắt quả tang, tạm giữ 02 lần, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T là đối tượng nghiện ma túy đá. Hiện đang bị UBND thị trấn CT lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện CT ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trưa ngày 03/01/2022, trong quá trình dọn dẹp tại nhà nghỉ Trà My (nhà nghỉ của gia đình T), địa chỉ: Tổ 9C, khu phố 2, TT. CT, huyện CT để đưa vào hoạt động lại sau thời gian nghỉ dịch Covid-19, T phát hiện dưới nệm giường của phòng nghỉ số 03 có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng dạng rắn. Do T là người nghiện ma túy đá nhìn thấy gói nylon trên, T biết đây là ma túy đá do khách (không xác định nhân thân) bỏ quên lại, T lấy ra một phần ma túy đá nhỏ sử dụng, phần còn lại T cất vào túi quần dài để sử dụng những lần tiếp theo. Khoảng 12 giờ đêm cùng ngày, sau khi nhậu một mình tại nhà xong, T lấy quần dài có gói ma túy đá mặc và điều khiển xe mô tô biển số 93B1-204.60 đi đồ xăng. Khi T điều khiển xe đến đường số 3, khu phố 3, TT. CT, huyện CT thì lực lượng Công an TT. CT kiểm tra và bắt quả tang T đang cất giữ trong túi quần 01 gói nylon hàn kín, có kích thước (4x6)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn. Qua làm việc Nguyễn Thành T khai nhận tinh thể màu trắng, dạng rắn có trong túi nylon là ma túy đá nên Công an thị trấn CT tiến hành thu giữ, niêm phong gói nylon trên cùng 01 xe mô tô biển số 93B1 – 204.60 chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

* Kết luận giám định số 07/2022/GĐ-MT ngày 06/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể có trong túi nylon là ma túy đá, loại Methamphetamine có khối lượng 1,7348 gam.

Về thu giữ đồ vật tài liệu và xử lý vật chứng:

+ 01 (Một) phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 1,5092 gam Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định).

+ 01 (Một) xe mô tô hiệu BLADE, biển số 93B1-204.60, số khung: 009592, số máy: 0435005 do bà Nguyễn Thị K (mẹ ruột Nguyễn Thành T) làm chủ sở hữu. Chiếc xe là phương tiện sinh hoạt của gia đình, việc T sử dụng chiếc xe khi đang cất giấu ma túy trên người bà Kim không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã trả lại chiếc xe cho bà Kim.

Bản cáo trạng số 40/CTr-VKS, ngày 22/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo qui định.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước đã truy tố, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CT, tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 0 giờ 15 ngày 04/01/2022, Cơ quan Công an đã bắt quả tang Nguyễn Thành T cất giấu 01 gói nylon màu trắng dạng rắn trong túi quần khi lưu thông trên đường. Kết quả giám định số 07/2022/GĐ-MT ngày 06/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận: Tinh thể có trong túi nylon là ma túy đá, loại Methamphetamine có khối lượng 1,7348 gam. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 40/ CTr-VKS, ngày 22/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh P truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, như trên đã đề cập, bị cáo đã từng bị xét xử về tội “trộm cắp tài sản”, bị xử phạt hành chính 02 lần; trong thời gian bị cơ quan chức năng lập hồ sơ đề nghị ra Tòa án áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc, khi nhặt được chất ma túy tại phòng trọ, bị cáo không giao nộp theo qui định mà cất giữ để sử dụng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ phân tích trên, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm, cách li bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian theo mức án khởi điểm mà đại diện VKS đề nghị, nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong trong có 1,5092 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) xe mô tô hiệu BLADE, biển số 93B1-204.60, số khung: 009592, số máy: 0435005 do bà Nguyễn Thị Kim (mẹ ruột Nguyễn Thành T) làm chủ sở hữu. Chiếc xe là phương tiện sinh hoạt của gia đình, việc T sử dụng chiếc xe khi đang cất giấu ma túy trên người bà Kim không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã trả lại chiếc xe cho bà Kim nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51, các điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 02(hai) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: ngày 04/01/2022.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong chứa 1,5092 gam loại Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P
- VKSND tỉnh P
- VKSND huyện CT;
- CCTHADS huyện CT;
- CA huyện CT;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan